

Số: 713/QĐ-ĐHNL-ĐT

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định trích dẫn tài liệu tham khảo của
Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 28/QN-HĐT ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Nông Lâm về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nông Lâm;

Căn cứ Quyết định số 477/QĐ-ĐT ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm về việc ban hành Quy định thực tập tốt nghiệp, hồ sơ, khóa luận tốt nghiệp đại học chính quy;

Căn cứ Quyết định số 154/QĐ-ĐHNL-ĐT ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm về việc ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1088/QĐ-ĐHNL-ĐT ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm về việc ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;


Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về trích dẫn tài liệu tham khảo của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế phụ lục Hướng dẫn xếp tài liệu tham khảo trong khóa luận tốt nghiệp đại học trong Quy định thực tập tốt nghiệp, hồ sơ, khóa luận tốt nghiệp đại học chính quy ban hành kèm theo Quyết định số 477/QĐ-ĐT ngày 29/4/2016 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm; mục IV, Quy định trình bày luận văn/đề án thạc sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 214/QĐ-ĐHNL-ĐT ngày 23/3/2023 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm; mục 2.5, phụ lục VIII, phụ lục IX, Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 1088/QĐ-ĐHNL-ĐT ngày 27/12/2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm.

Điều 3. Trường phòng Đào tạo, thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- BGH (để b/c);
- Như Điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT, ĐT.



HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Nguyễn Hưng Quang



QUY ĐỊNH

Trích dẫn tài liệu tham khảo của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về cách viết trích dẫn và xếp danh mục tài liệu tham khảo trong khóa luận tốt nghiệp đại học, luận văn/đề án thạc sĩ, luận án tiến sĩ và các báo cáo khoa học (sau đây gọi chung là báo cáo) của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh thuộc các trình độ đào tạo tại Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên và các đối tượng khác có liên quan.

II. CÁCH VIẾT TRÍCH DẪN VÀ XẾP DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Trích dẫn tài liệu tham khảo là một yêu cầu bắt buộc khi viết báo cáo, là cơ sở khoa học/luận cứ để tiến hành các nghiên cứu. Cách trích dẫn tài liệu tham khảo có ý nghĩa quan trọng trong việc đánh giá độ chuyên sâu, tính nghiêm túc và tính trung thực của người nghiên cứu. Các tài liệu tham khảo gồm sách, báo, tạp chí, luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ, ấn phẩm in và ấn phẩm điện tử của các cá nhân, cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước. Tuy nhiên, không khuyến khích trích dẫn những kiến thức đã trở nên phổ biến như trong giáo trình, bài giảng hay tài liệu phổ biến kiến thức khoa học thường thức. Trích dẫn tài liệu tham khảo phải đảm bảo tính cập nhật thông tin mới liên quan đến nội dung nghiên cứu của khóa luận, luận văn/đề án thạc sĩ, luận án tiến sĩ, báo cáo khoa học. Tài liệu tham khảo trong 5 năm gần nhất đảm bảo theo tỷ lệ % so với tổng số tài liệu tham khảo: Đối với khóa luận tốt nghiệp là 15%; luận văn/đề án thạc sĩ tối thiểu là 20%; luận án tiến sĩ tối thiểu là 25%; báo cáo khoa học tối thiểu là 20%.

Trong báo cáo, bất cứ trích dẫn nào cũng phải ghi nguồn tham khảo gồm tên tác giả, năm công bố (năm xuất bản) và được liệt kê chi tiết trong danh mục Tài liệu tham

khảo. Bảng biểu, đồ thị không phải là kết quả nghiên cứu của báo cáo cũng phải trích dẫn nguồn đầy đủ.

2.1. Trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo trong phần chính của báo cáo

Có hai cách viết trích dẫn nguồn trong báo cáo:

(i) Trích dẫn nguyên văn: Tức là sao chép chính xác từ ngữ, câu, đoạn văn mà tác giả dùng. Trích dẫn nguyên văn phải được để trong dấu ngoặc kép.

Ví dụ: Nguyễn Văn An (2009) nêu rõ: “Yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân”.

(ii) Trích dẫn thông qua diễn giải, trình bày nội dung của các tác giả khác bằng câu chữ của mình mà không làm khác đi nghĩa nguyên gốc.

Trích dẫn nguồn trong báo cáo gồm thông tin về tác giả và năm công bố tài liệu. Trình bày theo các cách sau:

+ Nêu tác giả trước, diễn giải sau, viết tên tác giả, dấu cách, năm xuất bản trong ngoặc đơn, sau ngoặc đơn là dấu phẩy. Ví dụ: Theo Smith (1988), kỹ thuật xử lý gen được thông qua phương pháp...

+ Diễn giải trước, nêu tác giả sau thì viết tên tác giả và năm xuất bản trong ngoặc đơn, giữa tên tác giả và năm có dấu phẩy. Ví dụ: Kỹ thuật xử lý gen được thông qua phương pháp... (Smith, 1998).

Nếu tác giả là người nước ngoài ghi họ và năm, nếu là người Việt Nam ghi đủ cả họ tên và năm (với tài liệu tiếng Việt), ví dụ: Smith (1988) hay (Smith, 1988); Nguyễn Văn An (2011) hay (Nguyễn Văn An, 2011); Đối với tác giả là người Việt Nam xuất bản bằng tiếng nước ngoài thì viết đúng theo cách viết tên tác giả trong tài liệu tham khảo gốc.

Đối với tài liệu có 2 tác giả, ghi đủ cả hai và dùng chữ “và” (đối với tài liệu tiếng Việt, tài liệu dịch, tài liệu bằng các ngôn ngữ khác có thêm phần dịch tiếng Việt và tài liệu tiếng Anh). Ví dụ: Vũ Đình Hòa và Nguyễn Văn Giang (2012) hay (Vũ Đình Hòa và Nguyễn Văn Giang, 2012); Lawn và Andrew (2011) hay (Lawn và Andrew, 2011).

Đối với tài liệu tiếng Việt và tài liệu nước ngoài có từ 3 tác giả trở lên, ghi như sau: Ghi tên tác giả đầu kèm theo cs. và năm xuất bản để chỉ các tác giả còn lại và năm xuất bản. Ví dụ: Nguyễn Hữu Đức và cs. (2011) hay (Nguyễn Hữu Đức và cs., 2011); Smith và cs. (2009) hay (Smith và cs., 2009).

Dẫn liệu từ hai tác phẩm của nhiều tác giả khác nhau cùng được trích dẫn trong một ý/câu, phải liệt kê đủ tác giả của các dẫn liệu, sắp xếp theo trình tự thời gian và

phân cách bằng dấu chấm phẩy (;). Ví dụ: Kỹ thuật gen được xử lý theo phương pháp... (Smith, 1988; Nguyễn Văn An, 2012).

Nếu nhiều dẫn liệu cùng tên tác giả hoặc nhiều tác giả thì xếp theo thứ tự thời gian. Các dẫn liệu của cùng tác giả xuất bản trong cùng một năm thì ghi thêm a, b, c... Ví dụ: (Smith, 1998a, 1998b, 2008; hoặc Smith và cs., 1998a, 1998b, 2008).

Nếu dẫn liệu của tác giả là tổ chức có 3 từ trở lên và tên viết tắt của tổ chức này đã trở nên thông dụng thì có thể dùng tên viết tắt. Ví dụ: WHO (2009) thay cho World Health Organisation (2009).

Nếu dẫn liệu không tìm được tài liệu gốc mà dẫn qua một tài liệu khác của tác giả khác (hạn chế tối đa hình thức này) thì ghi như sau: Smith (1998), cho rằng... (dẫn theo Nguyễn Văn An, 2012).

2.2. Xếp danh mục tài liệu tham khảo

- Danh mục tài liệu tham khảo phải ghi đầy đủ tất cả tác giả với công trình có liên quan đã được trích dẫn trong báo cáo (ghi rõ tên từng tác giả thay cho “và cs.”. Thông tin phải được ghi đầy đủ, rõ ràng và chính xác để độc giả quan tâm có thể tìm được tài liệu đó. Tuy nhiên, trong trường hợp có nhiều hơn 10 tác giả thì chỉ ghi 10 tác giả đầu và cs. (năm) (đối với tài liệu tiếng Việt) hoặc et al. (năm) đối với tài liệu tiếng nước ngoài. Ví dụ (xem ví dụ tài liệu số 30, mẫu 1).

- Sắp xếp tài liệu tham khảo riêng theo từng ngôn ngữ (theo thứ tự Việt, Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc, Nhật Bản...). Tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải giữ nguyên văn, không phiên âm, không dịch, kể cả tài liệu bằng tiếng Trung Quốc, Nhật Bản. Riêng đối với những tài liệu bằng ngôn ngữ còn ít người biết có thể thêm phần dịch tiếng Việt đi kèm mỗi tài liệu. Nếu tài liệu của người nước ngoài đã được chuyển sang tiếng Việt thì sắp xếp vào khối tài liệu tiếng Việt. Tác giả là người Việt nhưng tài liệu bằng tiếng nước ngoài thì liệt kê vào khối tiếng nước ngoài.

- Tài liệu tham khảo xếp theo thứ tự ABC của cách trích dẫn và đánh số liên tục kể cả khối tài liệu tiếng Việt và tiếng nước ngoài, không in nghiêng, không viết hoa:

+ Tác giả người Việt Nam và tài liệu viết bằng tiếng Việt thì xếp thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ, tên đệm và tên, không đảo tên lên trước họ. Nếu tài liệu có hai tác giả thì nối hai tác giả với nhau bằng chữ “và”; nếu có nhiều tác giả thì có dấu phẩy sau mỗi tác giả trước và thay dấu phẩy bằng chữ “và” trước tác giả cuối cùng (trong trường hợp có nhiều hơn 10 tác giả thì chỉ ghi 10 tác giả đầu và cs). Trường hợp nếu

hai tài liệu trùng họ, tên đệm và tên tác giả (tài liệu có một tác giả) hoặc trùng họ, tên đệm và tên tác giả đứng đầu (tài liệu có nhiều tác giả) thì xếp theo trình tự thời gian.

+ Tác giả người nước ngoài: Xếp thứ tự ABC theo họ, ghi họ (không có dấu phẩy theo sau), tiếp theo ghi chữ viết tắt của tên đệm (có dấu chấm) và tên (dấu chấm và dấu phẩy liền sau đó) đối với tác giả đầu tiên hay duy nhất (để dễ xếp thứ tự và tra cứu theo vần ABC). Trường hợp nếu hai tài liệu trùng họ thì xếp theo tên đệm, nếu trường hợp trùng cả họ và tên đệm thì xếp theo tên tác giả. Trường hợp nếu hai tài liệu trùng họ, tên đệm và tên tác giả đứng đầu thì xếp theo trình tự thời gian. Đối với tác giả thứ hai trở đi thì họ để sau như cách viết tên thông dụng (họ là last name). Nếu tài liệu có hai tác giả thì nối với nhau bằng chữ “and”, nếu có nhiều tác giả thì có dấu phẩy sau mỗi tác giả trước và trước tên tác giả cuối cùng có chữ “and” (trong trường hợp có nhiều hơn 10 tác giả thì chỉ ghi 10 tác giả đầu và “et al.” (xem ví dụ tài liệu số 16, 19, 30 mẫu 1).

- Trường hợp bài báo chưa có số trang thì ghi Mã định danh số quốc tế của bài báo DOI (xem ví dụ tài liệu số 19, mẫu 1).

- Đối với tác giả là người Việt mà tài liệu viết bằng tiếng nước ngoài thì ghi tên tác giả viết theo cách viết tác giả sử dụng trên tên công trình của tác giả (theo đúng tài liệu gốc). Ví dụ: Do Vo Anh Khoa (2012). Effect of MyoG and Lif Gene on Economic Traits in Pigs. Journal of Science and Development, 10(4), pp. 620-626.

- Tài liệu của cơ quan xếp theo số thứ tự ABC từ đầu của tên cơ quan ban hành ấn phẩm. Ví dụ: Tổng cục Thống kê xếp vào vần T, Bộ Giáo dục và Đào tạo xếp vào vần B. Trường hợp nếu trùng từ đầu (ví dụ: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Giáo dục và Đào tạo thì căn cứ vào từ thứ hai xếp theo vần ABC). Ví dụ tài liệu số 2, 3, mẫu 1.

Quy định cụ thể trật tự trình bày các loại tài liệu tham khảo khác nhau như sau:

a) Tài liệu tham khảo là sách, luận án/luận văn, báo cáo

Ghi đầy đủ các thông tin sau (ví dụ tài liệu số 1, 4, 11, 25, 28, 31 mẫu 1):

- Tên tác giả hoặc cơ quan ban hành (theo hướng dẫn ở trên)

- Năm xuất bản (viết trong ngoặc đơn, theo sau là dấu chấm).

- Tên tài liệu đầy đủ, không ghi tựa đề con (sau tên tài liệu là dấu phẩy; tên tập (nếu có), dấu phẩy; lần tái bản (nếu có, ví dụ tài liệu tái bản lần thứ hai, tiếng Việt ghi “tb. 02”, tiếng Anh ghi: “2nd ed.”), dấu chấm.

- Nhà xuất bản (sau tên nhà xuất bản là dấu phẩy),

- Nơi xuất bản (sau nơi xuất bản là dấu phẩy),

- Số trang tham khảo (nếu có), đối với tài liệu tiếng Việt thì ghi “tr.” dấu cách đến số trang, đối với tiếng nước ngoài ghi “pp.” dấu cách đến số trang, dấu chấm kết thúc tài liệu tham khảo.

- Đối với sách dịch phải ghi thêm tên người dịch sau tên sách và đặt trong ngoặc đơn.

b) Tài liệu tham khảo là bài báo đăng trên tạp chí

Ghi đầy đủ các thông tin sau (ví dụ tài liệu số 5, 6, 21... mẫu 1):

- Tên tác giả

- Năm xuất bản (ghi trong ngoặc đơn, theo sau là dấu chấm).

- Tên bài báo (không in nghiêng, sau tên bài báo là dấu chấm).

- Ghi đầy đủ tên tạp chí (sau tên tạp chí là dấu phẩy), số (ghi bằng số Ả Rập); kỳ (ghi bằng số Ả Rập trong dấu ngoặc đơn, dấu phẩy),

- Số trang tham khảo, đối với tài liệu tiếng Việt thì ghi “tr.” dấu cách đến số trang, đối với tiếng nước ngoài ghi “pp.” dấu cách đến số trang, dấu chấm kết thúc tài liệu tham khảo.

c) Tài liệu tham khảo từ Internet

Ghi đầy đủ các thông tin sau (ví dụ tài liệu số 12, 15, 19, 23.... mẫu 1):

- Tên tác giả/tên cơ quan, tổ chức

- Năm xuất bản (ghi trong ngoặc đơn, theo sau là dấu chấm).

- Tên bài báo khoa học xuất bản online, sách E-Book, các tài liệu trực tuyến của cơ quan/tổ chức (không in nghiêng, sau tên bài là dấu chấm).

- Nguồn xuất bản (theo sau là dấu chấm).

- Đường dẫn trực tuyến theo sau là ngày truy cập.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**Tài liệu tham khảo tiếng Việt:**

1. Lê Trần Bình và Nguyễn Thị Muội (1998). Phân lập gen và chọn dòng chống chịu ngoại cảnh bất lợi ở cây lúa. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
 2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2002). Các văn bản pháp luật về đào tạo sau đại học. Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.
 3. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (1996). Báo cáo tổng kết 5 năm (1992-1996) phát triển lúa lai. Hội nghị lúa lai toàn quốc.
 4. Bùi Huy Đáp (2002). Cây lúa Việt Nam thế kỷ XX. NXB Nông nghiệp, Hà Nội, tr. 10-15.
 5. Dương Thị Thu Hằng và Phạm Văn Cường (2009). Ưu thế lai về khả năng chịu hạn của một số tổ hợp lúa lai F1 giữa dòng bố là lúa cạn và dòng mẹ là dòng bất dục đực nhân mãn cảm nhiệt độ. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, 4, tr. 3-8.
 6. Tăng Thị Hạnh, Nguyễn Thị Hiền, Đoàn Công Điền, Đỗ Thị Hương, Vũ Hồng Quảng và Phạm Văn Cường (2014). Đặc tính quang hợp, chất khô tích lũy và năng suất hạt của dòng lúa ngắn ngày DCG66 trên các mức đạm bón và mật độ cây khác nhau. Tạp chí Khoa học và Phát triển, 12(2), tr.146-158.
 7. Lê Thị Mỹ Hào, Trần Thúc Sơn và Nguyễn Quốc Hải (2007). Ảnh hưởng của lượng phân bón, mật độ cây đến lượng dinh dưỡng tích lũy và năng suất của giống lúa chịu hạn CH5 và lúa cạn LC-931. Tạp chí Khoa học đất, 27, tr. 89-98.
 8. Vũ Thị Thu Hiền và Phạm Văn Cường (2012). Phân tích đa dạng di truyền mẫu giống lúa canh tác nhờ nước trời bằng chỉ thị SSR. Tạp chí Khoa học và Phát triển, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội, 1(10), tr. 15-24.
 9. Trần Minh Quang, Trần Đăng Hòa, Trương Thị Hồng Hải, Đinh Hồ Anh và Trần Thị Phương Nhung (2019). Đặc điểm nông sinh học và khả năng chịu hạn của các dòng lúa nhập nội tại Thừa Thiên Huế. Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, 16(7), tr. 625-637.
- Truy cập từ <http://tapchi.vnua.edu.vn/wp-content/uploads/2019/01/T%E1%BA%A1p-ch%C3%AD-s%E1%BB%91-7.1-13.pdf> ngày 19/4/2019.

10. Smith M. C. và D. Rogers (2005). Phương pháp bảo tồn gen trong bảo vệ thực vật (Nguyễn Văn An biên dịch). Nhà xuất bản Nông nghiệp, Hà Nội.
11. Hoàng Thị Minh Thu (2019). Nghiên cứu một số biện pháp kỹ thuật sản xuất khoai tây vụ Đông tại tỉnh Thái Nguyên. Luận án tiến sĩ Nông nghiệp. Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, tr. 78 - 82.
12. Tổng cục thống kê (2021). Tình hình kinh tế - xã hội năm 2018. Truy cập từ <https://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=621&ItemID=19037> ngày 28/02/2022.
13. Đặng Văn Tuấn (2011). Tạp chí trong ngôi nhà chung Báo chí. Tạp chí Bảo hiểm xã hội, 03 (12), tr. 3 - 6.

Tài liệu tham khảo tiếng nước ngoài:

14. Agricultural Genetics Institute (2011). The construction of genetic bank in Vietnam. Vol 01. Agricultural university press, Hanoi, pp. 10-32.
15. American Council of Learned Societies (2000). Fulbright economics teaching Program. Ho Chi Minh City, Vietnam. Retrieved from <http://www.acls.org/publist.html> on August 22, 2006.
16. Christenhusz M. J. M. and J. W. Byng. (2016). The number of known plants species in the world and its annual increase. *Phytotaxa*, 261, pp. 201-217.
17. FAO (2007). The State of the World's Animal Genetic Resources for Food and Agriculture. Rischkowsky B. and Pilling R. (Eds.). Retrieved from <http://www.fao.org/docrep/010/a1250e/a1250e00.htm> on January 2, 2017.
18. Gullickson G. (2015). Issue preview: How to make your Landlord's Day. Retrieved from http://www.agriculture.com/successful-farming/business/issue-preview-how-to-make-your-llds-day_121-ar49719 on January 10, 2015.
19. Hassan O., J. S. Kim, B. B. N. D. Romain and T. Chang. (2022) An account of *Colletotrichum* species associated with anthracnose of *Atractylodes ovata* in South Korea based on morphology and molecular data. *PLoS ONE* 17(1): e0263084. <https://doi.org/10.1371/journal.pone.0263084>.
20. Morton J. F. (1987). *Fruits of Warm Climates*. Creative Resource Systems, Inc., Winterville, NC, pp. 281-286.
21. Park S. J., H. A. Lee, J. W. Kim, B. S. Lee and E. J. Kim. (2012). *Platycodon grandiflorus* alleviates DNCB-induced atopy-like dermatitis in NC/Nga mice. *Indian Journal of Pharmacology*, 44(4), pp. 469-474.
22. Pham V. C. (2013). *The Ozyra sativa L.* Agricultural university press, Hanoi.
23. Shixin D., S. Kankan, M. Jiang, Z. Lili, M. Luyi and Zhongkui J. (2019). Effects

- of Fertilization Ratios and Frequencies on the Growth and Nutrient Uptake of *Magnolia wufengensis* (Magnoliaceae). *Forests*. 10(65). Retrieved from <https://www.mdpi.com/1999-4907/10/1/65/pdf> on March 29, 2019.
24. Smith D. C. (2010). The connection of organization system in protecting environment. *Tech Smart Magazine*, Vol 20 (11), pp. 4-8.
 25. Smith D. C., R. G. Camacho, S. K. Fischer and D. F. Caraballo. (2014). The results of protecting plants project in Vietnam, Vol 02, 2nd ed. Agriculture Publishing House, Hanoi, pp. 23-86.
 26. Speed H. (2004). The practice and science of drawing. Retrieved from <http://www.gutenberg.org/etext/14264> on May 10, 2018.
 27. Tamura K., G. Stecher and S. Kumar. (2021). MEGA11: Molecular Evolutionary Genetics Analysis Version 11. *Molecular Biology and Evolution*. 38(7), pp. 3022-3027.
 28. The Academy of Journalism and Communication (2012). The report of implementation in rural extension. The Culture and Information Publishing House, Hanoi.
 29. Walter R. and D. Rogers. (2007). The criteria of genetic selection, Vol 01, 2nd ed. Hidenburg Publishing House, Edineburg, pp. 204-208.
 30. Yoshino T., T. Suzuki, G. Nagamatsu, H. Yabukami, M. Ikegaya, M. Kishima, H. Kita, T. Imamura, K. Nakashima, R. Nishinakamura et al. (2021). Generation of ovarian follicles from mouse pluripotent stem cells. *Science* 373(6552):eabe0237. doi: 10.1126/science.abe0237.
 31. Zheng Y. L. (2013). Effects of drought stress on the growth of *Arachis pintoi* cv. Amarillo and its physiology and biochemical indexes. Master thesis. Fujian Agriculture and Forestry University, pp. 234-238.

